

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HNGĐ-ST
Ngày 13-01-2023
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Duyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hoàng Mạnh Sần
- Bà Triệu Thu Lương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 61/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/12/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 48/2022/QĐST-HNGĐ ngày 26/12/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Dương Ngọc C; sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Bị đơn: Anh Nông Văn Q; sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/10/2022, bản tự khai ngày 22/11/2022 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Dương Ngọc C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nông Văn Q kết hôn năm 2019 trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán, đăng ký kết hôn ngày 24/01/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Xuất Lễ, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến cuối năm 2021 thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói

chung nên hai vợ chồng đã sống ly thân từ thời điểm đó cho tới nay. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh Nông Văn Q nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nông Văn Q. Về con chung: Chị và anh Nông Văn Q có 01 con chung là Nông Anh Th, sinh ngày 14/6/2019. Hiện cháu Nông Anh Th đang ở với anh Nông Văn Q. Khi ly hôn chị đề nghị anh Nông Văn Q sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/01 tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Về tài sản chung, nợ chung và cho vay chung: Không có.

Đối với bị đơn anh Nông Văn Q, tòa án đã tổng đạt hợp lệ các thông báo và giấy triệu tập đến cho anh Nông Văn Q, tuy nhiên anh Nông Văn Q đều không chấp hành việc triệu tập của Tòa án.

Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ để xác định nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại biên bản làm việc ngày 28/11/2022 lập giữa đại diện Tòa án, đại diện thôn Tân Cương, xã Xuất Lễ với bà Nông Thị Ch(mẹ đẻ anh Nông Văn Q) được biết chị Dương Ngọc C và anh Nông Văn Q kết hôn ngày 24/01/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Xuất Lễ, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và sinh được 01 con chung là cháu Nông Anh Th, sinh ngày 14/6/2019. Cho đến khoảng tháng 4/2020 thì chị Dương Ngọc C và anh Nông Văn Q đều đi làm xa nhà và có mâu thuẫn, trực trặc trong chuyện tình cảm, cho đến tháng 12/2021 thì 02 vợ chồng không còn chung sống cho đến nay. Đối với việc chị Dương Ngọc C xin ly hôn với anh Nông Văn Q thì bà Nông Thị Ch không có ý kiến gì. Tất cả các văn bản Tòa án gửi đến mà bà nhận thay anh Nông Văn Q đều đã được bà thông báo lại cho anh Nông Văn Q.

Tại công văn số 642/UBND ngày 24/11/2022 của UBND xã Xuất Lễ, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn cho biết: Chị Dương Ngọc C và anh Nông Văn Q thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do hai vợ chồng sống không hòa thuận, tổ hòa giải ở thôn, anh em họ hàng cũng nhắc nhở, giải thích nhưng hai bên không thay đổi. Chị Dương Ngọc C và anh Nông Văn Q có 01 con chung là Nông Anh Th, sinh ngày 14/6/2019 hiện cháu Nông Anh Th đang học mẫu giáo tại trường mầm non xã Xuất Lễ, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Chị Dương Ngọc C và anh Nông Văn Q không sở hữu tài sản gì chung. Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã Xuất Lễ dự kiến là 31.800.000đ/năm.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị đơn do đó tòa án sẽ căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án làm căn cứ giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Về thẩm quyền thụ lý vụ án; xác định mối quan hệ tranh chấp; xác định tư cách của những người tham gia tố tụng; việc giao nộp chứng cứ; việc thu thập chứng cứ lấy lời khai của đương sự; việc tổng đạt các văn bản tố tụng; việc thông báo, thành phần, trình tự về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; thời hạn chuẩn bị xét xử; thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu và gửi các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát được thực hiện đúng theo các Điều 28, 35, 68,

96, 97, 175, 177, 203, 205, 208, 209, 210, 211, 220 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc tuân theo pháp luật Tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định về việc viết bản tự khai và cung cấp tài liệu, chứng cứ theo quy định; bị đơn chưa thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố Tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Ngọc C, cho chị Dương Ngọc C ly hôn với anh Nông Văn Q. Về con chung: Chị Dương Ngọc C và anh Nông Văn Q có 01 con chung là Nông Anh Th, sinh ngày 14/6/2019 hiện con chung đang ở với anh Nông Văn Q. Khi ly hôn chị Dương Ngọc C đề nghị anh Nông Văn Q sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Dương Ngọc C sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Nông Anh Th cho anh Nông Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, chị Dương Ngọc C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/01 tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án. Chị Dương Ngọc C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Về tài sản chung, nợ chung và cho vay chung: Không có. Về án phí: Chị Dương Ngọc C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung, nợ chung và cho vay chung: Không có. Về án phí: Chị Dương Ngọc C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng trong vụ án ly hôn.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nông Văn Q Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn, như: Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ... Tòa án đã triệu tập bị đơn anh Nông Văn Q hợp lệ lần thứ nhất để đưa ra xét xử nhưng anh Nông Văn Q vắng mặt không có lý do, nên phải hoãn phiên tòa ngày 23/12/2022. Tại phiên tòa hôm nay, anh Nông Văn Q đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Nông Văn Q.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngày 10/10/2022 chị Dương Ngọc C gửi đơn xin ly hôn với anh Nông Văn Q và yêu cầu giải quyết về con chung nên xác định quan hệ tranh chấp là ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Ngọc C và anh Nông Văn Q kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuất Lễ, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 24/01/2019 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc và đã có 01 con chung là Nông Anh Th, sinh ngày 14/6/2019. Sau một thời gian chung sống thì hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, hai bên không tìm được tiếng nói chung. Đến cuối năm 2021 thì hai bên bắt đầu sống ly thân nhau cho đến nay. Chị Dương Ngọc C đã nộp đơn ly hôn tại Tòa án và được Tòa án thụ lý vụ án vào ngày 14 tháng 11 năm 2022, tại đơn xin ly hôn, tại bản khai và tại phiên tòa chị Dương Ngọc C xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Nông Văn Q. Tại biên bản làm việc ngày 28/11/2022 với mẹ anh Nông Văn Q là bà Nông Thị Ch và tại Công văn số 642/UBND ngày 24/11/2022 của Ủy ban nhân dân xã Xuất Lễ, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đều thể hiện rõ việc mâu thuẫn giữa chị Dương Ngọc C và anh Nông Văn Q. Hội đồng xét xử thấy cuộc hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần giải quyết cho chị Dương Ngọc C được ly hôn anh Nông Văn Q là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về con chung: Chị Dương Ngọc C và anh Nông Văn Q có 01 con chung là Nông Anh Th, sinh ngày 14/6/2019, hiện đang ở cùng anh Nông Văn Q. Khi ly hôn chị Dương Ngọc C yêu cầu anh Nông Văn Q là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Xét thấy hiện nay cháu Nông Anh Th đang ở cùng anh Nông Văn Q và đang học tại trường mầm non của xã Xuất Lễ nơi anh Nông Văn Q đang sinh sống, để cuộc sống và việc học của con được đảm bảo, tránh gây sự xáo trộn ảnh hưởng đến tâm sinh lý của con. Hội đồng xét xử thấy cần giao cho anh Nông Văn Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nông Anh Th, sinh ngày 14/6/2019.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Dương Ngọc C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/01 tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Căn cứ mức thu nhập bình quân đầu người/năm tại địa phương và hoàn cảnh hiện tại của chị Dương Ngọc C thì chị Dương Ngọc C làm công việc tự do, không có thu nhập ổn định, nên cần chấp nhận đề nghị của chị Dương Ngọc C. Chị Dương Ngọc C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/01 tháng cho đến khi chung đủ 18 tuổi.

[6] Về tài sản chung, nợ chung và cho vay nợ chung: Không có.

[7] Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Dương Ngọc C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[9] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 235, Điều 264, Điều 266, Điều 271, Điều 273, điểm a khoản 2 Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Ngọc C, cho chị Dương Ngọc C được ly hôn anh Nông Văn Q.

2. Về con chung: Giao cháu Nông Anh Th, sinh ngày 14/6/2019 cho anh Nông Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi; chị Dương Ngọc C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Dương Ngọc C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nông Văn Q 1.000.000 đồng/01 tháng con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án (13/01/2023).

4. Về lãi suất chậm trả: Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án, mà người phải thi hành án chậm thi hành án, thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

5. Về án phí: Nguyên đơn chị Dương Ngọc C phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng, tổng cộng là 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0001486, do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn thu ngày 14/11/2022, chị Dương Ngọc C còn phải nộp án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Chị Dương Ngọc C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Nông Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

7. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuất Lễ, H. Cao Lộc, T. Lạng Sơn
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Duyệt